

**KHÔNG NGỪNG HOÀN THIỆN LUẬT PHÁP VỀ TÔN GIÁO  
NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU SINH HOẠT TÔN GIÁO CỦA NGƯỜI DÂN**  
**Trường Đại học BYU, Provo, Utah**  
**(Từ ngày 03 - 06/10/2010)**

**Nguyễn Đắc Tuấn - Vụ trưởng, Ban Tôn giáo Chính phủ**  
**Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**

*Kính thưa Ngài Chủ toạ,*

*Kính thưa các Quý vị đại biểu,*

Lời đầu tiên cho phép tôi được gửi lời chào trân trọng tới Ngài Chủ toạ và tất cả các Quý vị đại biểu. Tôi rất vinh dự được tham dự Hội thảo này, đây là dịp để chúng tôi chia sẻ đời sống tôn giáo Việt Nam trong hệ thống pháp luật đương đại.

*Thưa Quý vị,*

Chúng ta đang sống trong bối cảnh Toàn cầu hoá, theo thuật ngữ đương đại là thế giới phẳng, nơi mà luật pháp liên quan đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, cũng đều với mục đích hướng tới góp phần thúc đẩy sự phát triển xã hội, tạo sự ổn định, hoà bình và trật tự xã hội. Tại hội nghị này cho phép tôi được tham gia vào chủ đề năm nay với nội dung “*Không ngừng hoàn thiện luật pháp về tôn giáo nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của người dân*”.

Tôn giáo là một thực thể đang tồn tại và ngày một phát triển, lan toả cả về chiều sâu lẫn chiều rộng trong thế giới ngày nay. Trong Toàn cầu hoá có sự xuất hiện của các hiện tượng tương chùng như trái ngược nhau, là xung đột văn minh, văn hoá và đồng nhất văn minh, văn hoá trong đó tín ngưỡng, tôn giáo không phải là ngoại lệ và vai trò của hệ thống pháp luật điều chỉnh lĩnh vực này đòi hỏi ngày một hoàn thiện và có tính thực tiễn hơn. Tôi muốn nhấn mạnh sự hữu hiệu của luật pháp trong đời sống hàng ngày. Và với tinh thần như vậy, tôi muốn được đề cập đến vai trò của hệ thống pháp luật Việt Nam liên quan đến tôn giáo đã và đang tích cực góp phần trong sinh hoạt tôn giáo của các tín đồ Việt Nam cũng như công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam trên đà phát triển hội nhập ngày nay.

Việt Nam là một quốc gia có 54 dân tộc anh em với trên 86 triệu dân, trong đó có khoảng hơn 20 triệu tín đồ thuộc các tôn giáo khác nhau như: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, Phật giáo Hoà hảo, Cao đài, Baha’i,... Nhờ chính sách đúng đắn của Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo và lòng khoan dung của các tôn giáo nên các tôn giáo chung sống hoà hợp, đan xen và từ trước tới nay không có xung đột tôn giáo.

Thực hiện công cuộc đổi mới, đời sống kinh tế của Việt Nam ngày càng phát triển theo xu thế hội nhập và đời sống tinh thần ngày càng được quan tâm,

nhất là nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo thu hút đông đảo người dân tham gia.

Ngay từ bản Hiến pháp đầu tiên năm 1946 của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đến Hiến pháp năm 1992 đều khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là một trong những quyền cơ bản của công dân. Những quy định này thể hiện chính sách đúng đắn của Nhà nước Việt Nam về tín ngưỡng, tôn giáo, coi tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quyền của mỗi cá nhân. Nhà nước không những tôn trọng quyền tự do đó mà còn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo một cách đúng đắn, phù hợp với lợi ích của nhân dân, đồng thời cũng nghiêm trị cá nhân, tổ chức nào xâm phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để làm hại đến lợi ích chung, trái với pháp luật của Nhà nước.

Có thể thấy rằng Hiến pháp và pháp luật Việt Nam đã thể hiện được đầy đủ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được nêu trong Tuyên ngôn thế giới về nhân quyền năm 1948 và Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị năm 1966. Điều này chứng tỏ những tiến bộ vượt bậc và những cố gắng rất lớn của Nhà nước Việt Nam trong việc tôn trọng và bảo đảm quyền con người trong bối cảnh Việt Nam còn đang trong quá trình xây dựng một Nhà nước pháp quyền và trong khi tình hình kinh tế, xã hội của đất nước còn nhiều khó khăn.

Cùng với việc khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân trong Hiến pháp, Nhà nước Việt Nam đã thể chế hoá quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo qua những văn bản quy phạm pháp luật khác. Những văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tôn giáo đã có nhiều thay đổi cả về nội dung và hình thức, sát với thực tiễn của đời sống tín ngưỡng, tôn giáo, phù hợp với luật pháp đương đại trong nhìn nhận vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội. Trước những năm 1990 chỉ có những văn bản được ban hành dưới hình thức như Sắc lệnh, Nghị quyết, Nghị định thì trong những năm gần đây đã có nhiều điều quy định trong Bộ luật, Luật, Pháp lệnh... đã được ban hành.

Ngày 18-6-2004, Uỷ ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI đã thông qua Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, có hiệu lực thi hành từ ngày 15-11-2004. Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ra đời đã đánh dấu một tiến triển mới trong việc hoàn thiện pháp luật điều chỉnh lĩnh vực hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam. So sánh với những văn bản quy định trước đây trong lĩnh vực này thì có sự khác biệt và rộng mở về phạm vi điều chỉnh không chỉ đối với hoạt động tôn giáo mà còn đề cập đến hoạt động tín ngưỡng.

Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo gồm 6 chương, 41 điều đã xác định rõ quyền và nghĩa vụ của các cá nhân, tổ chức tôn giáo; tôn trọng và bảo đảm nguyên tắc những việc nội bộ của các tổ chức tôn giáo do các tôn giáo tự giải quyết theo Hiến chương, Điều lệ của các tổ chức tôn giáo. Đồng thời xác định, Nhà nước Việt Nam tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết. Có thể thấy rằng đây chính là sự tương tác thích đáng đối

với luật pháp đương đại vì từ trước đến nay trong các văn bản pháp luật liên quan tới tôn giáo chưa có một quy định nào đề cập đến yếu tố quan hệ quốc tế này.

Nhìn lại sự phát triển của Pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam trong thời gian qua cho thấy, hệ thống pháp luật Việt Nam về tôn giáo đã có những bước phát triển đáng kể. Đặc biệt là sự ra đời của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

Tuy nhiên, trong xu thế đổi mới, hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, việc hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến tôn giáo là rất cần thiết, cần được đặt ở thứ tự ưu tiên. Vì chúng ta có thể thấy rằng việc hoàn thiện pháp luật liên quan đến tôn giáo khẳng định vai trò của Nhà nước là luôn tạo điều kiện tối ưu cho các tôn giáo thực hành đức tin của mình không bị hạn chế, tuy nhiên phải nằm trong khuôn khổ pháp luật. Hệ thống pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo ngày càng hoàn chỉnh, đồng bộ, phù hợp với trình độ phát triển của kinh tế, xã hội chính là bảo đảm cao nhất về pháp lý mọi người dân có cơ hội và điều kiện ngày càng bình đẳng trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mình.

*Thưa các Quý vị đại biểu,*

Chắc chúng ta còn nhớ mới đây một mục sư ở nhà thờ Tin lành thuộc bang Florida đã tuyên bố đốt kinh Coran vào dịp tưởng niệm các nạn nhân (ngày 11/9) trong vụ tấn công khủng bố cách đây 9 năm. Ngay lập tức Ngoại trưởng Mỹ Haliry Clinton cũng như Tổng thống B. Obama đã lên tiếng phản đối việc này và đã ngăn chặn kịp thời. Điều này cũng cho thấy nếu chính quyền, Nhà nước không có những văn bản pháp luật quy định các điều khoản liên quan đến hoạt động của các tổ chức tôn giáo trên cơ sở “tôn trọng lẫn nhau” và “bình đẳng trước pháp luật” cũng như các quy định liên quan đến sự quá khích trong tôn giáo cần bị xử lý như thế nào vì sự bình yên của mỗi người và sự ổn định của xã hội... thì **chúng ta có thể thấy đây cũng chính là lỗ hổng không nhỏ trong hệ thống pháp luật đương đại về tôn giáo.** Đây có thể coi là sự thiếu hợp lý trong văn bản pháp luật về tôn giáo còn chưa được đề cập đến.

Câu chuyện này cho chúng ta thấy, “Tôn giáo trong hệ thống pháp luật đương đại” luôn có các chiều kích thay đổi về nhiều góc độ đòi hỏi sự quan tâm của chính quyền để có thể giúp các tôn giáo có sự khoan dung và đối thoại với nhau tìm ra tiếng nói chung góp phần ổn định xã hội và hoà bình khu vực cũng như thế giới. Tôi nghĩ rằng, tất cả chúng ta có mặt tại đây trong Hội thảo này đều mong muốn góp phần tạo điều kiện cho tất cả các tôn giáo thể hiện đức tin của mình, được Nhà nước bảo hộ và hệ thống pháp luật tôn giáo phải không ngừng được hoàn thiện và mối quan hệ Nhà nước - Giáo hội thật sự cần được chú ý một cách toàn diện.

Trong quá trình song hành với sự biến đổi liên tục của đời sống xã hội, hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật nói riêng về tín ngưỡng, tôn giáo cần được sự quan tâm của các nhà làm luật, các nhà quản lý cần có tầm nhìn trong việc hoạch định chính sách và những dự đoán chiều hướng phát triển của các tôn giáo trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay để có thể đưa ra các quy định phù

hợp với hoàn cảnh, đặc trưng riêng của mỗi quốc gia nhưng không trái ngược với các Công ước quốc tế về quyền con người, trong đó có quy định đến quyền tự do tín ngưỡng của người dân.

Với tinh thần như vậy, chúng tôi, những nhà nghiên cứu và quản lý tôn giáo hiện đang tiến hành, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Và nhân dịp này, chúng tôi mong muốn được học hỏi kinh nghiệm từ các nhà nghiên cứu, học giả, quản lý,... trong lĩnh vực tôn giáo để có thể góp phần đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của tín đồ các tôn giáo để các tôn giáo ngày một thực hiện tốt hơn vai trò của mình đối với sự ổn định, hoà bình và phát triển xã hội.

Chúc Hội thảo thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

